

Phẩm 11: LUẬN

Đã nói xong phẩm Trạch, nay sẽ nói lược các luận, khiến cho người trí ưa thích.

*Lìa luật không luật nghi
Mà được ở luật nghi
Không do kia vượt hơn
Người năng quyết định nói.*

Đáp: Có. Đó là lúc từ cõi Vô Sắc mất, sinh cõi Sắc. Phạm phu ở cõi Vô Sắc, gọi là phi luật nghi, phi bất luật nghi, vì luật nghi thiện ác không có ở cõi Vô Sắc. Lúc từ cõi Vô Sắc kia chết, sinh cõi Sắc thì được luật nghi thiện, vì luật nghi cõi Sắc, đều có chung với tâm, chẳng phải thắng tiến, vì cõi Vô Sắc là cõi thù thắng.

*Từng được quả Sa-môn
Hiền Thánh lìa các lỗi
Được pháp thiện hữu vi
Không gọi là tu tập.*

Đáp: Có, đó là Thánh đạo thuộc về quả diệt rồi về sau mới thối. Căn không tiến thêm mà lại được. Căn đó, trước kia thuộc về quả quá khứ, vì đạo trước diệt tiên nên chẳng phải tu, vì nhân của hiện tại không có.

Lìa các lỗi: Nghĩa là vì chẳng phải thế tục, Hữu vi là chẳng phải vô vi. Thiện nghĩa là vì không phải bất thiện, vô ký.

*Lúc đạo chưa hưng khởi
Xa lìa các lỗi lầm
Lúc giải thoát lìa ác
Người năng quyết định nói.*

Đáp: Có, đó là người tu hành trụ Tam-muội Kim Cương, trừ tận trí đầu tiên và các pháp vô học khác, là lúc chưa khởi, vì không hưởng đến. Lúc giải thoát: Là khi tất cả đạo vô học giải thoát ngay, thì tận trí đầu tiên phát sinh, lúc phát sinh này là lúc giải thoát. Lìa các lỗi ác: Nghĩa là vì chẳng phải hữu lậu.

*Lại Triền Quang Âm khởi
Là tương ứng định kia
Sơ thiền thanh tịnh thối
Mà được ở thối pháp.*

Đáp: Có, đó là lúc A-la-hán lui sụt triền đệ Nhị thiền, tận trí đã được, sự lui sụt của Sơ thiền được kết hợp với tận trí. Có lui sụt sự huân

tu, vì Sơ thiên kết hợp với đệ Tứ thiên. A-na-hàm cũng vậy. Nói tịnh, nghĩa là làm sáng tỏ chỗ thối, vì chẳng phải vô học.

Lại ở đạo kiến đế

Được các pháp thiện kia

Pháp đó là có duyên

Thánh trí không thấy duyên.

Đáp: Có nghĩa là đi chung với khổ tử trí, đẳng trí của cõi Dục, với khổ tử trí đều cùng chung khổ vô gián đẳng v.v... biên tu, cũng không thấy trí kia duyên, vì trí đó duyên cõi Dục, mà khổ tử trí không duyên cõi Dục. Tập, diệt vô gián đẳng biên cũng như vậy. Đạo tử nhãn được duyên với trí của ba đế mà không quán đế đó vì trụ cảnh giới khác. Như trụ pháp học được pháp vô học, được pháp vô học chẳng phải pháp học. Như thế, từ phẩm Pháp trí đến phẩm Tử trí, phẩm Tử trí lại đến phẩm Pháp trí.

Về quả tuệ hữu lậu

Tuệ vô lậu đã dứt

Quả kia do nhân khởi

Là tuệ không lìa dục.

Đáp: Có. Đó là bậc Thánh lìa dục cõi Dục, chưa lìa dục của Sơ thiên. Tâm biến hóa của quả Sơ thiên ở cõi Dục đã lìa dục, vì ái của cõi Dục đã hết. Tuệ của Sơ thiên chưa lìa dục, vì ái của thiên đó chưa hết, tất cả tâm biến hóa cũng vậy, theo nghĩa đó, trừ quả của địa mình.

Lại trụ đạo vô ngại

Mà được ở các diệt

Phiền não trái nhau này

Chẳng phải kiến vô lậu.

Đáp: Có. Đó là lúc phạm phu tu thân thông. Đạo vô ngại dứt, phiền não, trái với thân thông mà được các diệt, chẳng phải trái với kiến vô lậu. Vì sao? Vì lúc bậc Thánh lìa dục thì pháp nhãn được hiện ở trước, vì đắc nhãn trái với phiền não diệt.

Lại các phiền não diệt

Người lìa dục đạt được

Không dứt các phiền não

Mà được sạch không như.

Đáp: Có, đó là lúc địa trên chết, sinh Phạm thiên, được phiền não cõi Dục diệt mà không dứt phiền não đó, vì trước đã dứt rồi. Tất cả địa khác cũng như vậy.

Địa thanh tịnh không như

*Chưa từng được mà được
Chẳng lìa dục, chẳng thối
Không dựa vào kiến đạo.*

Đáp: Có. Đó là Sơ thiên lìa dục, dựa vào Sơ thiên và quyền thuộc vượt lên ly sinh. Đạo tử trí phát sinh, thành tựu quả A-na-hàm của ba địa. Xuất định đó, nhập đệ Nhị thiên, đạt được vô lậu của đệ Nhị thiên. Lúc được vô lậu của thiên đó, chẳng lìa dục, vì trước đã lìa dục, chẳng phải thối vì tinh tiến vượt hơn, chẳng phải kiến đạo, vì thấy đạo rất ráo. Nên biết địa trên và các căn tăng ích cũng đều như vậy.

*Là được chưa từng được
Mà đạt được vắng lặng,
Không xả kia không được
Như bậc Năng tri nói.*

Đáp: Có. Đó là trừ quyền thuộc khổ pháp mà nhãn và được, được đạo vô lậu khác, xả vô lậu ban đầu kia. Tánh của tất cả phàm phu đều không được, những cái khác không xả, vì trước kia đã xả.

*Nếu thành tựu tám nhãn
Cũng thành tựu bảy trí
Các kiến vô lậu này
Không thấy vô lậu nào.*

Đáp: Có. Đó là nói người này trụ đạo tử nhãn, thành tựu tất cả tuệ của kiến đạo, kiến tất cả diệt, tất cả đạo chỉ trừ, quyền thuộc của đạo tử nhãn. Nhãn kia không thấy tự tánh, vì không tự quán sát, không có hai tánh, cũng không thấy tương ứng với một hành, một duyên, không thấy có chung một quả, một quyết định.

*Lại pháp chưa từng được
Cảnh giới bên hữu lậu
Chỉ có người bất động
Năng kích động pháp thiện.*

Đáp: Có. Đó là nói vô tướng của vô tướng, đối với sự sinh tử vô cùng cực chưa từng được mà được. Vì Thánh đạo vắng lặng, nên nói duyên hữu lậu, chẳng phải thường diệt, nên nói cảnh giới biên, ngoài ra không có, nên nói chỉ có bất động, vì Thánh đạo vắng lặng, nên nói kích động pháp thiện.

*Đã khởi tuệ vô lậu
Người chưa khởi tuệ đó
Đời trước, chẳng nhân sau
Như bậc Năng tri nói.*

Đáp: Có. Đó là sự thêm trước, chẳng phải nhân kém ở sau, vì quả kia tương tự và thêm.

*Lại là dục sáu địa
Thánh cũng đắc quả kia
Không được thiên vô lậu
Như bậc Năng tri nói.*

Đáp: Có. Đó là không xứ lìa dục, dựa vào thiên vị chí, vượt lên ly sinh. Khổ, pháp nhãn sinh, đạo tử trí chưa sinh, vì tám mươi chín quả Samôn, nên nói là thành tựu quả của địa kia, vì khổ pháp trí là khổ pháp nhãn nơi quả dựa và quả công dụng. Phiền não do thấy khổ dứt hết, thấy khổ dứt phiền não, là quả giải thoát và quả công dụng, mà không thành tựu thiên vô lậu, vì chưa được.

*Lại các pháp vô lậu
Mà vì thuộc về quả
Người năng sinh pháp kia
Không nhập vào cõi đó.*

Đáp: Có, đó là giới vô lậu, thuộc về cõi vô lậu kia, chẳng thuộc hữu lậu. Giới là do bốn đại tạo nên, vì quả của bốn đại đó. Bốn đại thuộc về giới xúc, vì là cảnh giới của thân thức.

*Có một đại chủng diệt
Ở địa thiên không khởi
Hai đại chủng ở trước
Như bậc Năng Tri nói.*

Đáp: Có. Đó là nói bậc Thánh sinh ở Sơ thiên vô lậu cõi Dục, theo thứ lớp Sơ thiên hữu lậu hiện ở trước. Một chủng bốn đại diệt, đó là bốn đại cõi Dục, do vô lậu chuyển biến theo. Vì nếu sự sinh ở cõi Dục kia, được hiện ở trước, tức là bốn đại tạo địa cõi Dục đó. Hai thứ bốn đại hiện ở trước, nghĩa là cõi Dục và bốn đại của địa Sơ thiên. (Giới chung của đạo, gọi là vô lậu chuyển biến theo. Nếu sinh ở cõi Dục kia, tức là bốn đại tạo cõi Dục đó, nên bốn đại này, đều có sự khởi diệt với vô lậu).

*Về ba đạo nhân pháp
Là ba thứ lớp tánh
Nói ba thứ một địa
Cũng lại ở ba địa.*

Đáp: Có, đó là tuệ vô học, dùng kiến đạo, tu đạo, đạo vô học kia làm nhân. Trí tận, trí vô sinh, đẳng kiến vô học là tự tánh. Vì phần hạ trung, thượng khác nhau, nên nói là ba thứ, vì thuộc về địa vô học nên

nói là một địa, có giác có quán đều phân biệt, nên ở ba địa.

*Từng có hữu lậu thọ
Hai thành, một không thành
Hai căn, hai thứ thành
Đây nói là thân chứng.*

Đáp: Có, đó là người thân chứng, căn cứ vào Sơ thiền, quyền thuộc của Sơ thiền và căn cơ thắng tiến của đệ Nhị thiền. Địa trên chẳng hiện ở trước, thành tựu khổ căn, lạc căn hữu lậu. Người này trước đây đã được lạc căn vô lậu của địa đệ Tam thiền. Vì chuyển căn, nên xả rồi chưa được trở lại, vì dựa vào căn thắng tiến của địa dưới nên không tu đạo học của địa trên. Như được một ưu căn của quả Học không thành tựu, vì lia đục. Hỷ căn, xả căn, mỗi căn đều có hai thứ, nghĩa là hữu lậu, vô lậu khởi đều thành tựu, do xả căn thuộc về thiền Vị chí, thiền trung gian, cho nên được xả căn. Hỷ căn thuộc Sơ thiền, Nhị thiền, cho nên được hỷ căn.

*Phiền não Cửu địa diệt
Mà được ở các thiền
Không được định Vô Sắc
Hoặc lại được sẽ nói.*

Đáp: Có, đó là A-la-hán có thể được thiền định, chẳng phải Vô Sắc. Các thiền cũng được, cũng hiện ở trước. Người ở cõi Vô Sắc thành tựu mà không hành.

*Một pháp có nhiều tánh
Hoặc một, ba, có không
Đó là pháp Vô học
Sức nhân đã nuôi lớn.*

Đáp: Có, đó là vô tri căn, vì kiến lập một căn nên nói là một, vì chín căn hòa hợp nên nói là nhiều tánh. Do nhiều tánh nên nói chẳng phải một. Vì một địa vô học, nên nói một địa, vì giác quán phân biệt nên nói là ba địa. Có: Là có danh. Vô: Là không có việc khác, vì Vô học đặc, nên nói là pháp Vô học, vì ba nhân thành lập, nên nói là nhân nuôi lớn.

*Về pháp là có phần
Cùng kia có phần khác
Sinh, trụ, hoại giống nhau
Như bậc Năng Tri nói.*

Đáp: Có, đó là sắc nhập thì có phần khác. Tướng sắc kia và nhập đều có sinh, trụ, diệt vì chung một quả. Sắc nhập, nghĩa là vì không tạo

nghiệp nên nói là có phần khác. Tướng sắc kia, nghĩa là vì thuộc pháp nhập, nên là có nhập.

*Về các pháp tương ứng
Hoặc nói có phần khác
Hoặc lại nói có phần
Như bậc Năng tri nói.*

Đáp: Có, đó là pháp bất sinh ở vị lai, ý nhập là có phần khác, vì không tạo nghiệp, tâm pháp khác là có phần, vì thuộc về pháp nhập.

*Về hai A-na-hàm
Sinh chung ở một địa
Pháp thứ nhất hoặc thành
Cùng được một quả địa.*

Đáp: Có, đó là một A-na-hàm, dựa vào đệ Nhị thiền, vượt lên ly sinh. A-na-hàm thứ hai dựa vào đệ Tam thiền. A-na-hàm kia chết, đều sinh đệ Tam thiền. Người A-na-hàm kia dựa vào đệ Nhị thiền, vượt lên ly sinh, là vì thiền tăng tiến, bỏ pháp đệ nhất thế gian, tức là dựa vào đệ Tam thiền, nghĩa là thành tựu, không bỏ, các địa trên cũng như vậy. Được một quả địa, đó là thiền vô giác, vô quán.

*Từng có pháp bất động
Đều thọ ở một hữu
Một thành tựu chín địa
Thiền hữu lậu, một vô.*

Đáp: Có. Nghĩa là một lần sinh cõi Dục, một lần sinh Sơ thiền. Lần sinh cõi Dục, có chín địa, thành tựu pháp hữu lậu. Lần sinh Sơ thiền, có tám địa trừ địa cõi Dục. Tăng và xả, đều thọ một hữu, nên nói là một hữu. Hữu lậu: Nghĩa là do vô lậu sinh lên địa trên, thành tựu địa dưới, nên nói là hữu lậu.

*Từng trụ một sát-na
Được, xả ba môn thoát
Hoặc lại xả cả hai
Một xả lại còn được.*

Đáp: Có, đó là người sinh cõi Vô Sắc, sẽ được A-la-hán, trụ Tam-muội Kim Cương, được ba môn giải thoát vô học, xả ba môn giải thoát của học, xả định diệt thọ tưởng và Phi tưởng Phi phi tưởng xứ, xả tất cả phần thối, được tất cả phần thắng tiến. (Vì trong một niệm vừa xả vừa được, nên nói là một niệm. Định diệt thọ tưởng và phi tưởng được đoạn trừ. Nói xả hai là xả thối và được, vì thắng tiến nên xả một, được một).

Từng thành quả Sa-môn

*Thành tựu Thánh, phi Thánh Mà không được
dứt biết
Như bậc Năng tri nói.*

Đáp: Có, đó là vô gián đẳng, khổ trí sinh, tập trí chưa sinh. Bảy giờ, ở tám mươi chín phần quả Sa-môn thì thành tựu, ở bốn quả Sa-môn thì không thành tựu, cũng không được dứt biết.

*Độ biển vô thắng kia
Sức kém, không kham được Nay con theo khả
năng
Nói rộng nghĩa sâu xa. Người nghèo cùng
thế gian Có thể được giàu có
Kẻ ngu không như vậy Cần phương tiện
to lớn. Báu thế gian dễ được Báu tuệ thật
khó được Cho nên phải siêng học Dấn
nhập trí sâu xa.
Hiểu đúng đường Niết-bàn Lầm nẻo tà sinh
tử
Tuệ xưa tan tối si Như mặt trời trừ tối
Vì mong cầu giải thoát Phải siêng tu trí
tuệ.*

Bài kệ trang nghiêm A-tỳ-đàm của Tỳ-kheo Tát-bà-đa là mong sao tất cả chúng sinh, trí tuệ ngày càng thêm, mau được giải thoát.

